

(TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN)
(TÊN CƠ QUAN LÀM VIỆC CỦA TÁC GIẢ SÁNG KIẾN)

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

**Một số biện pháp rèn nề nếp thói quen cho trẻ nhà trẻ 18-24
tháng tuổi trong trường mầm non**

Tác giả: Đinh Thị Thoan

Trình độ chuyên môn: Đại học SPMN

Chức vụ: Giáo viên

Nơi công tác: Trường mầm non Trung Lập.

Hải Phòng, ngày 25.tháng 12 năm 2024

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: "Một số biện pháp rèn nề nếp thói quen cho trẻ nhà trẻ 18-24 tháng tuổi trong trường mầm non"

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục Mầm non.

3. Tác giả:

Họ và tên: Đinh Thị Thoan

Ngày/tháng/năm sinh: 14/02/1982.

Chức vụ: Giáo viên.

Đơn vị Công tác: Trường Mầm non Trung Lập.

Điện thoại DĐ:

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập.

Địa chỉ: Ấng Dương- Xã Trung Lập- Huyện Vĩnh Bảo - TP Hải Phòng.

Điện thoại:

II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT:

Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai! Trẻ em sinh ra có quyền được chăm sóc, giáo dục và bảo vệ, đó là trách nhiệm của gia đình và xã hội. Trẻ em là thế hệ kế tục xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nên cần được che chở và bao bọc.

Có thể nói giáo dục mầm non là mắt xích đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, chịu trách nhiệm chăm sóc - giáo dục trẻ từ 0 - 6 tuổi. Đây là giai đoạn đặt nền móng đầu tiên quan trọng của nhân cách con người. Trong những năm tháng đầu đời, trẻ em rất cần được quan tâm kỹ lưỡng vì đây là giai đoạn hình thành nên nhân cách cũng như là năng lực của các con.

Dễ hiểu hơn, nề nếp thói quen là khả năng làm chủ bản thân của mỗi người, là khả năng ứng xử phù hợp với người khác, với xã hội và khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống. Có thể từ "thói quen" còn mới mẻ với những năm về trước nên chưa được quan tâm và chú ý rộng rãi, nhất là đối với trẻ nhỏ, nhưng ở tuổi nào theo tôi thì đều rất quan trọng đều cần được rèn luyện.

Là một giáo viên mầm non được phụ trách trẻ ở độ tuổi 18 -24 tháng tôi nhận thấy ở độ tuổi này trẻ rất bé bỏng rất cần được nâng niu chăm sóc tốt, những đặc điểm tâm sinh lý trẻ phát triển rất mạnh, trẻ rất dễ bị tổn thương tâm lý. Do trẻ chưa tách rời bố, mẹ, gia đình nên khi mới nhập trường, lớp trẻ sẽ có thái độ sợ hãi lo lắng khi phải xa bố, mẹ, người thân, mọi thứ đều lạ lẫm với trẻ, trẻ tránh né bạn, không chấp nhận sự giúp đỡ của các cô giáo, trẻ còn la khóc, không ăn, không ngủ, không tham gia vào các hoạt động trong lớp. Chính vì thế tôi thấy việc cần giáo dục các cháu đưa các cháu vào nề nếp thói quen để tham gia vào các hoạt động trong ngày là một việc làm cần thiết và hết sức quan trọng.

Vậy làm thế nào để nhanh chóng đưa trẻ vào nề nếp thói quen ngay từ những ngày đầu trẻ chập chững, bi bô tới lớp, những ngày trẻ không muốn rời xa bố mẹ đến với cô giáo và các bạn.

Theo tôi nghĩ đây không phải là vấn đề trăn trở của riêng tôi mà là của tất cả các đồng nghiệp dạy khối nhà trẻ nói chung. Nhận thức được tầm quan trọng đó tôi đã suy nghĩ tìm hiểu và đã tìm ra.

Qua nghiên cứu các nội dung giải pháp chi tiết. Tôi nhận thấy có 1 số ưu điểm và hạn chế sau:

Thuận lợi

Được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm giúp đỡ về mọi mặt, đi sâu, đi sát uốn nắn về nội dung, phương pháp chương trình chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường luôn tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong công tác giảng dạy. Tài liệu về giáo dục mầm non luôn được cập nhật kịp thời, được tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng do phòng GD&ĐT, trường tổ chức, đồng thời bản thân cũng được đến các trường bạn như: Trường MN Thắng thủy, Trường MN Hiệp Hòa, Trường MN Vĩnh Long... để học hỏi đồng nghiệp.

Tôi luôn có ý thức tiếp thu và bồi dưỡng nội dung chương trình giáo dục mầm non, nội dung lập kế hoạch giáo dục một cách đầy đủ và đã thể hiện đồng bộ về chương trình mới. Bản thân là người trực tiếp xây dựng kế hoạch chuyên môn cho lớp mình phụ trách, nên tôi nắm bắt được tình hình học tập, đặc điểm phát triển của từng trẻ để từ đó lên kế hoạch sao cho phù hợp nhất đối với sự phát triển của trẻ ở lớp mình. Đồng thời tôi luôn tự tìm tòi, học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và luôn cố gắng trau dồi kiến thức, xây dựng các nội dung giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ.

Mặt khác, tôi luôn tìm hiểu những nhu cầu tâm sinh lý của trẻ, những thói quen mà trẻ đạt được thì cần phát huy, còn những thói quen trẻ chưa đạt thì tôi trau dồi hàng ngày để trẻ được phát triển theo độ tuổi của trẻ.

Trẻ ở lớp đa số trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, mạnh dạn. Không có trẻ khuyết tật. Một số trẻ có kỹ năng biết tự phục vụ bản thân tốt.

Các bậc phụ huynh quan tâm đến các hoạt động của trẻ trong trường mầm non. Một số phụ huynh thường xuyên trao đổi với giáo viên trực tiếp cũng như qua tin nhắn zalo, facebook,... để trao đổi về nề nếp thói quen của trẻ những lúc trẻ ở nhà.

Khó khăn

*** Về giáo viên.**

Quá trình tổ chức còn nặng nề về kết quả mà trẻ đạt được, một số đề tài cô đưa ra chưa phù hợp với độ tuổi, chưa thường xuyên chú ý dạy nề nếp thói quen và sự tự tin cho trẻ.

*** Về phía trẻ.**

Đầu năm với tổng số trẻ 14 cháu, trẻ lần đầu tiên ra lớp, một số trẻ biểu hiện khủng hoảng, có nhiều trẻ tỏ ra hiếu động, không nghe lời cô, thiếu kỷ luật vì quen với môi trường được tự do ở nhà. Đa số trẻ mới đến trường, lớp còn lạ lẫm với môi trường xung quanh cũng như đồ chơi ở lớp, một số trẻ sinh cuối năm chưa đủ tháng chưa biết nói, chưa hiểu lời người lớn nói, nên rất khó tiếp nhận kiến thức để đạt mục tiêu.

*** Về phía phụ huynh.**

Đa số phụ huynh chưa có nhận thức đúng đắn trong việc giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ, còn chiều chuộng trẻ quá nhiều. Và trong nhận thức của phụ huynh cho con đến trường ở độ tuổi này thì để chơi.

Vậy nên, từ những ưu điểm và hạn chế trên đồng thời căn cứ vào mục tiêu yêu cầu của công tác chăm sóc giáo dục trẻ trong trường Mầm non; Căn cứ vào thực trạng tại lớp và tại trường chúng tôi đã đưa ra giải pháp "Một số biện pháp rèn nề nếp thói quen cho trẻ nhà trẻ 18-24 tháng tuổi trong trường mầm non"

III. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN:

III.1. Nội dung và giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

- Giáo viên cần phải thay đổi phương pháp giáo dục phù hợp để lồng ghép nội dung giáo dục nề nếp thói quen một cách linh hoạt trong hoạt động hàng ngày.

- Cần giúp trẻ nhận biết hành vi đúng, sai. Hình thành một số nề nếp, thói quen cơ bản cho trẻ.

- Giáo viên quán triệt chặt chẽ với phụ huynh sự cần thiết trong việc giáo dục nề nếp, thói quen cho trẻ ở lớp cũng như ở nhà.

Năm học 2024 – 2025 được nhà trường phân công phụ trách lớp Nhà trẻ D1 (24–36) tháng tuổi với tổng số trẻ 14, trong đó có 4 trẻ nữ và 10 trẻ nam (không có trẻ khuyết tật), nên ngay từ đầu năm học, để bắt đầu việc lập kế hoạch giáo dục trẻ nói chung và “Giáo dục nề nếp thói quen cho trẻ” nói riêng tôi đã tìm hiểu thực trạng của trẻ về việc tiếp thu môn học này như thế nào và từ đó có biện pháp hướng dẫn trẻ.

Để thực hiện tốt nội dung giải pháp trên tôi đã nghiên cứu và đưa ra các biện pháp sau.

Biện pháp 1. Nghiên cứu tham khảo tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và thực hiện chương trình giáo dục trẻ 18 – 24 tháng có hiệu quả:

Đây là một trong những biện pháp quan trọng nhất trong việc rèn nề nếp thói quen ban đầu cho trẻ. Bởi vì cô dạy có hay, có hấp dẫn thì mới thu hút được trẻ, trẻ mới nhanh ngoan và nhanh đi vào nề nếp. Để thực hiện chương trình giáo dục có hiệu quả thì đòi hỏi giáo viên phải có chuyên môn về độ tuổi thật vững chắc. Thế nhưng năm nay lại là năm đầu tiên tôi dạy ở độ tuổi nhà trẻ 18 – 24 tháng nên trình độ chuyên môn về độ tuổi này vẫn còn bị hạn chế. Vì thế mà tôi cần phải học lại càng phải học nhiều hơn nữa. Tôi mượn nhà trường các tài liệu liên quan đến chương trình giáo dục trẻ 18- 24 tháng về tự nghiên cứu và tự bồi dưỡng kiến thức cho mình. Đi đôi với tự nghiên cứu tài liệu là tôi còn học hỏi các chị em đồng nghiệp có chuyên môn vững vàng về khối nhà trẻ. Trong việc thực hiện biện pháp này chỉ sau vài tuần học đầu tôi đã thấy có hiệu quả rõ rệt. Từ chỗ các cháu không chịu ngồi vào học hoặc ngồi không ngay ngắn ngã nghiêng, có cháu thì học khóc đòi về với mẹ. Chỉ sau vài 3 tuần chịu khó học hỏi áp dụng vào chương trình dạy trẻ tôi thấy các cháu hứng thú học hơn, học ngoan có nếp hơn, các cháu không còn khóc và không còn ngồi ngã nghiêng nữa.

Bên cạnh đó, trẻ độ tuổi 18 – 24 tháng chưa rời khỏi bàn tay áp ủ yêu thương của bố mẹ. Vì thế các cháu mang đến trường 1 tâm trạng lo lắng ngỡ ngàng nhớ gia đình. Thậm chí cháu sợ hãi khóc lóc lâu mới quen. Vì tuổi này trẻ còn rất bé sống nhiều về tình cảm nên rất cần sự âu yếm nhẹ nhàng bên cạnh của cô giáo nhất là những ngày đầu tiên trẻ mới nhập lớp cô phải là sao để trẻ có thể cảm nhận được nguồn hạnh phúc, an toàn, quan tâm được yêu mến có thể coi là 1 thành viên trong cộng đồng mà trẻ đang hòa nhập. Tình cảm của cô đối với trẻ giàu cảm xúc thân thiết yêu thương như quan hệ mẹ con. Biết tôn trọng và đồng cảm với trẻ tạo nên không khí cởi mở quên mình là người lớn để thực sự là người

người bạn của trẻ. Khi trẻ có cảm tình, có hứng thú thì cô mới có thể sử dụng nghệ thuật của mình để thu hút lôi cuốn trẻ vào các hoạt động 1 cách dễ dàng.

Biện pháp 2. Phân nhóm theo đặc điểm tâm sinh lý của trẻ:

Bên cạnh việc nâng cao trình độ chuyên môn nhanh chóng đưa trẻ vào chương trình chăm sóc giáo dục là vấn đề trọng tâm. Thì vấn đề cô giáo phải nắm rõ đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi và quan trọng hơn là phải nắm rõ đặc điểm riêng của từng trẻ nhằm lập ra chương trình kế hoạch bồi dưỡng cho trẻ theo sự phân nhóm và sắp xếp chỗ ngồi cho từng cháu 1 cách hợp lý như sau:

- + Trẻ nhút nhát ngồi cạnh trẻ mạnh dạn, nhanh nhẹn
- + Trẻ khá ngồi cạnh trẻ trung bình
- + Trẻ hiếu động cá biệt hay nói chuyện ngồi cạnh trẻ ngoan, trẻ hay khóc ngồi cạnh cô giáo để dễ quan sát và tiện cho việc điều hành trẻ tốt hơn.

Việc phân nhóm này rất có hiệu quả trong việc rèn luyện trẻ tôi lấy ví dụ thực tế đã trải qua, theo sự sắp xếp chỗ ngồi trên khi tôi mời 1 cháu khá trả lời câu hỏi thì cháu học TB ngồi bên cạnh bạn có thể nghe được câu trả lời của bạn và khi được cô mời lên trả lời lại thì cháu sẽ trả lời được và với sự động viên khen thưởng của cô sẽ tạo cho trẻ hứng thú học hơn và trẻ đó sẽ dần dần tiến bộ lên làm cho nề nếp học của trẻ ngày càng ổn định.

Tôi cho những trẻ còn hay khóc ngồi cạnh cô khi học sẽ rất phù hợp trong việc rèn nề nếp cho trẻ. Khi dạy cô cho những trẻ này ngồi cạnh cô cô vừa dạy vừa thể hiện cử chỉ yêu thương chia sẻ cho trẻ chỉ bằng vuốt ve nhẹ nhàng hay 1 cái xoa đầu cũng có thể làm trẻ vui đi nỗi nhớ ba mẹ cộng với sự sáng tạo của cô trong giờ học sẽ lôi cuốn trẻ học cùng với các bạn để quên đi nỗi nhớ ba mẹ. Điều này sẽ nhanh chóng giúp trẻ ngoan và nhanh ổn định nề nếp học hơn.

Để thực hiện biện pháp này ngoài việc trao đổi với phụ huynh về đặc điểm riêng của trẻ cộng với sự theo dõi trẻ hàng ngày của cô. Và xuất phát từ tình hình thực tế, dựa vào đặc điểm tâm sinh lý của trẻ tôi đã đi sâu nghiên cứu, tìm tòi tham khảo những tài liệu có nội dung hỗ trợ cho biện pháp phân nhóm này. VD như: tôi tìm đọc cuốn tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non của tác giả

“Nguyễn Ánh Tuyết”.

Biện pháp 3: Nêu gương tốt thông qua các hoạt động trong ngày:

Trẻ 18 – 24 tháng với đặc điểm tâm sinh lý trẻ phát triển mạnh mà tôi cũng như bất cứ 1 đồng nghiệp nào cũng có thể dựa vào đó để rèn nề nếp cũng như ý thức trẻ đó là trẻ mầm non nói chung và trẻ 18 – 24 tháng nói riêng rất thích được cô giáo khen và rất sợ bị chê và 1 điểm nữa là trẻ bé hay tò mò thích bắt chước. Dựa vào đặc điểm tâm sinh lý này tôi luôn tôn trọng trẻ và hết sức công bằng sử dụng khen chê đúng mực. Việc khen và chê có tác dụng nhanh mạnh đến hành vi vâng lời của trẻ, tuy nhiên không nên khen quá đáng mà chê trách chung chung. Tôi thường khen những gương tốt trước tập thể để trẻ bắt chước.

VD: cô khen những trẻ đi học ngoan, đúng giờ, mặc quần áo đầu tóc gọn gàng sạch sẽ, đi học biết chào cô khi đến lớp, không khóc nhè trước lớp. Ngay hôm sau tôi thấy có nhiều trẻ đi học biết chào cô, ăn mặc sạch sẽ vì cháu bắt chước bạn để được cô khen.

Còn khi chê trẻ cô không chê chung chung nhưng cũng cần phải tìm cách chê thật khéo léo. Không chê trước tập thể lớp mà phải gần gũi ân cần nhắc nhở, góp ý riêng với trẻ để trẻ không vì xấu hổ mà có ý nghĩ không muốn đi học.

VD: khi chê 1 cháu nghịch trong giờ học kết thúc giờ học tôi nêu gương khen 1 số trẻ ngoan còn những trẻ chưa ngoan tôi chỉ nhắc nhở phê bình chung chung. Nhưng sau đó giờ học vào hoạt động mọi lúc mọi nơi tôi sẽ gần gũi nhắc nhở cháu trao đổi với cháu bằng những câu hỏi: con thấy hôm nay bạn Nhi học có ngoan không? Ngoan ạ. Còn con ngồi làm gì? Như thế đã ngoan chưa? Chưa ngoan. Từ đó tôi dặn trẻ hôm nay bạn Nhi học rất ngoan được cô khen rồi đấy, hôm sau con hãy học tập bạn để được cô khen con nhé.

Bên cạnh đó, tôi còn thông qua các bài hát, bài thơ, câu chuyện và mọi lúc mọi nơi để khen chê trẻ đúng lúc đúng nơi kịp thời giúp trẻ có thói quen nề nếp học tốt hơn.

Biện pháp 4: Rèn luyện nề nếp thói quen thường xuyên trong mọi hoạt động mọi lúc – mọi nơi :

Hàng ngày các cháu tôi đến lớp với các nội dung hoạt động : giờ ăn, giờ ngủ, vệ sinh, học tập, vui chơi, giờ đón trả trẻ... mọi sinh hoạt đều là hành động để trẻ được rèn luyện. Đối với độ tuổi này để đưa các cháu vào nề nếp thói quen không phải là chuyện dễ và đơn giản. Thực tế các cháu còn rất bé, chưa có ý thức được như các anh chị mẫu giáo, điều này cũng là 1 thử thách cho cô giáo trẻ ở lứa tuổi này. Muốn tạo cho trẻ có được thói quen thường xuyên phải luôn nhẹ nhàng gần gũi tình cảm với trẻ để uốn nắn trẻ hoặc thông qua bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi...có nội dung nói về nề nếp thói quen tôi có thể sử dụng để phân nào liên hệ tới bản thân mà ngoan hơn và biết vâng lời cô giáo. Nhờ tạo sự điều kiện giúp đỡ của cô trẻ được uốn nắn kịp thời thường xuyên, liên tục do đó việc rèn luyện nề nếp thói quen của trẻ trong mọi hoạt động mọi lúc mọi nơi mang lại hiệu quả cao hơn các cháu ngoan có nề nếp hơn.

VD : Rèn luyện cho trẻ thói quen biết chào hỏi thông qua các bài hát như : bé ngoan, lời chào buổi sáng, mẹ yêu không nào ; các bài thơ : miệng xinh, cháu chào ông ạ, cô và mẹ...có thể kết hợp cho trẻ xem tranh khi đọc thơ cho trẻ nghe.

Qua bài thơ, bài hát rèn cho trẻ thói quen khi chơi xong biết cất dọn đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định như :

‘Bạn ơi hết giờ rồi

Nhanh tay cất đồ chơi

Nhẹ tay thôi bạn nhé

Cất đồ chơi đi nào’

Qua bài hát, bài thơ, câu chuyện rèn nề nếp thói quen cho trẻ khi đến giờ ăn, giờ ngủ như bài thơ : ‘Giờ ăn’

Đến giờ ăn cơm

Vào bàn bạn nhé

Nào thìa bát đĩa

Xúc cho gọn gàng

Chớ có vội vàng

Cơm rơi cơm vãi.

Ngoài cho trẻ đọc thơ trước giờ ăn tôi còn cho trẻ xem tranh và nêu gương các bé trong tranh để trẻ bắt chước.

Đến giờ đi ngủ tôi cho trẻ đọc bài thơ : ‘Giờ ngủ’

Vào giường đi ngủ
Không nghịch đồ chơi
Không gọi bạn ơi
Không cười khúc khích
Không ai tinh nghịch
Giơ chân giơ tay
Phải nằm cho ngay
Mắt thì nhắm lại.

Khi rèn thói quen vệ sinh tôi cho trẻ đọc bài thơ: ‘Rửa tay sạch’

Cô dặn bé
Trước giờ ăn
Khi tay bẩn
Phải rửa ngay
Vớ xà phòng
Bé ghi lòng, lời cô dặn.

Từ đó thông qua các bài thơ, bài hát trẻ vừa được rèn phát âm đọc thơ, hát nói về rèn thói quen nề nếp trẻ sẽ còn nhớ các nề nếp vệ sinh đó khi đến giờ ăn, giờ ngủ, giờ vệ sinh.

Biện pháp 5: Tăng cường làm tốt công tác tuyên truyền vận động phối kết hợp với phụ huynh học sinh:

Để thực hiện tốt việc rèn luyện nề nếp thói quen ban đầu cho trẻ thì các bậc phụ huynh giữ 1 vai trò quan trọng do vậy tôi đã tuyên truyền với các bậc phụ huynh về sự cần thiết của việc rèn luyện cho trẻ ở lứa tuổi này. Từ đó phụ huynh cùng phối hợp với giáo viên để nắm bắt đặc điểm tình hình của trẻ, tìm ra nguyên nhân để có biện pháp thích hợp kịp thời uốn nắn trẻ. Đồng thời trao đổi với cha mẹ để rèn luyện thêm cho trẻ khi ở nhà giúp việc rèn luyện thói quen nề nếp của trẻ có khoa học và đi đến thống nhất trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

Vận động phụ huynh cùng sưu tầm tranh ảnh, những bài thơ câu chuyện có nội dung phù hợp, đóng góp nguyên vật liệu và cùng làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ đạt kết quả tốt.

Tôi trao đổi với phụ huynh thông qua các hình thức: qua giờ đón trả trẻ, trong các buổi họp phụ huynh, các thông tin trên bảng tuyên truyền.

Đánh giá kết quả đạt được sau khi áp dụng biện pháp.

Qua một thời gian tôi kiên trì thực hiện 1 số hình thức rèn luyện nề nếp thói quen ban đầu cho trẻ đến nay trẻ đã thực sự yêu mến cô giáo, các bạn và thích được đến lớp đi học, đã có nề nếp tham gia mọi hoạt động, tác phong mạnh dạn tự tin hơn khi mới đến lớp.

Trẻ có hành vi đặc điểm tốt, đi học biết chào hỏi bố mẹ, ông bà, cô giáo, vâng lời ông bà, bố mẹ, yêu quý con vật, cây cối, quan tâm với bạn bè, biết cảm ơn, xin lỗi.

Đặc biệt các cháu về nhà đã biết tự làm phục vụ, tự xúc ăn, tự uống nước, biết đọc thơ hát cho ông bà, bố mẹ nghe. Vì vậy phụ huynh rất vui hài lòng và yên tâm hơn khi gửi con đến lớp. Từ đó phụ huynh quan tâm đến việc học tập của các cháu nhiều hơn, các cháu có thói quen nề nếp tự phục vụ nên tôi thực hiện nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ 1 cách dễ dàng.

Để minh chứng cho kết quả đạt được của trẻ được rõ ràng dưới đây là kết quả so sánh về việc thực hiện 1 số hình thức rèn nề nếp thói quen của trẻ.

Bảng so sánh kết quả việc áp dụng 1 số hình thức rèn luyện nề nếp thói quen ban đầu của trẻ kết quả đến tháng 10/2024 cả lớp đạt được:

Tổng số	Nề nếp đi học	Nề nếp chào hỏi	Thói quen cất đồ chơi	Nề nếp Giờ ăn ngủ	Nề nếp giờ chơi	Nề nếp giờ học	Nề nếp giờ vệ sinh
Đầu năm: 14 trẻ	4/14	3/14	2/14	6/14	5/14	4/14	5/14
Tháng 10/2024	11/14	10/14	9/14	12/14	11/14	8/14	12/14

Sau khi thực hiện biện pháp, sau một thời gian áp dụng những kinh nghiệm của bản thân vào trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ tôi thấy có những chuyển biến rõ rệt.

Những giải pháp mà tôi đề xuất và áp dụng ở trên được đưa ra trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm nhận thức đối tượng trẻ, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, địa phương, điều kiện nhóm lớp, khả năng bản thân.

Có thể nói tất cả các giải pháp trên được áp dụng vào hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày, đều có vị trí rất quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học nói chung và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ nói riêng. Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trường mầm non Trung Lập.

III.2. Tính mới, tính sáng tạo:

a. Tính mới:

Giáo viên có kế hoạch tìm hiểu những nề nếp, thói quen của trẻ tại gia đình, những lưu ý đặc biệt đối với trẻ để nắm bắt và tham mưu với BGH nhà trường xây dựng giải pháp rèn nề nếp thói quen cho đa số trẻ.

Trẻ chủ động trong việc cùng với giáo viên và các bạn trong các hoạt động tại lớp. Tạo cơ hội tối đa cho trẻ được hoạt động và hình thành các nề nếp thói quen.

Giáo viên đã lồng ghép các hoạt động giáo dục rèn nề nếp thói quen dưới nhiều hình thức, vào nhiều thời điểm trong ngày, tạo tâm thế phấn khởi, háo hức cho trẻ.

Tích hợp các nội dung giáo dục rèn nề nếp, thói quen trong các hoạt động của trẻ ở lớp.

b. Tính sáng tạo:

Việc tìm hiểu các nề nếp, thói quen trong sinh hoạt của trẻ tại gia đình giúp giáo viên hiểu được từng đứa trẻ, nắm được những lưu ý đặc biệt trong các hoạt động của trẻ. Căn cứ vào thể trạng, tình hình sức khỏe nề nếp thói quen của trẻ, giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục; kế hoạch rèn nề nếp thói quen cho trẻ; tham mưu BGH nhà trường trong thực hiện rèn nề nếp thói quen phù hợp với trẻ. Từ đó tạo được mối quan hệ gắn kết giữa nhà trường - gia đình, giữa giáo viên – trẻ để có những biện pháp tốt nhất trong chăm sóc giáo dục trẻ.

Khi được trực tiếp tham gia vào các hoạt động, trẻ rất hào hứng, tích cực và bước đầu có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt.

Việc lồng ghép giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ giúp trẻ có được một số kỹ năng tự phục vụ cho mình trong các hoạt động giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến:

Những biện pháp trong sáng kiến này tôi đã, đang thực hiện tại lớp học của mình (Lớp NTD1 Trường mầm non Trung Lập). Bước đầu tôi thấy dấu hiệu khả quan, trẻ hứng thú trong các hoạt động và bước đầu đã có một số nề nếp thói quen.

Sáng kiến này của tôi đã áp dụng thành công tại lớp mình và tôi triển khai mở rộng ra áp dụng cho toàn khối nhà trẻ có thể nhân rộng tới các cơ sở giáo dục mầm non trong huyện Vĩnh Bảo.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến:

a. Hiệu quả kinh tế:

Các giải pháp mà tôi đưa ra trong sáng kiến có hiệu quả về mặt kinh tế tương đối cao vì mọi hoạt động vẫn là các hoạt động trong ngày của trẻ, chỉ khác là tôi thay đổi hình thức tổ chức để cho trẻ được tham gia vào các hoạt động, trẻ hình thành và có nề nếp thói quen trong sinh hoạt giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

Khi trẻ có nề nếp thói quen trong sinh hoạt thì bố mẹ trẻ sẽ thấy vui hơn phần khởi hơn yên tâm trong việc gửi con tại trường mầm non Trung Lập.

Việc trao đổi với phụ huynh thì tôi trao đổi trực tiếp hoặc qua zalo mọi lúc mọi nơi rất thuận tiện và không tốn kém

Số trẻ có nề nếp thói quen trong sinh hoạt ngày một tăng lên.

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

Việc rèn nề nếp thói quen cho trẻ cũng là một nhiệm vụ được ưu tiên trong việc chăm sóc giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện hơn.

Trẻ được chủ động, tích cực tham gia vào hoạt động giúp trẻ hình thành và có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt.

PHHS vui mừng vì trẻ phát triển tốt, có ý thức tự giác, tự lập khi ở trường và ở nhà, từ đó càng tích cực phối hợp với GV, nhà trường trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Bên cạnh đó cường độ lao động cho giáo viên phần nào cũng được giảm tải do trẻ có kỹ năng tự phục vụ tương đối tốt.

Với sáng kiến này tôi hi vọng sẽ góp phần hình thành và rèn nề nếp thói quen cho trẻ để từ đó tôi và các bạn giáo viên có những biện pháp tổ chức tốt hơn, hiệu quả hơn. Vì

hiểu biết của tôi vẫn còn hạn chế nên bài viết không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp, góp ý của các bạn đồng nghiệp để bản sáng kiến được hoàn thiện. Xin chân thành cảm ơn!

c. Giá trị làm lợi khác:

Khi áp dụng sáng kiến “**Rèn nề nếp thói quen cho trẻ từ 18-24 tháng tuổi trong trường mầm non**” đã nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong trường mầm non Trung Lập. Bản thân giáo viên cần lập kế hoạch cụ thể phù hợp với trẻ, thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc. Thực hiện đúng chương trình, thời gian biểu, lồng ghép các nội dung phù hợp có liên quan đến giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ nhằm giúp trẻ hình thành và có kỹ năng tự phục vụ cho bản thân. Phối hợp các biện pháp thi đua khen thưởng để tạo hứng thú cho trẻ. Giáo dục trẻ có ý thức tự chăm sóc phục vụ vệ sinh cá nhân là một việc làm phù hợp, mang lại nhiều lợi ích thiết thực góp phần giúp trẻ khỏe mạnh và phát triển toàn diện, trẻ trở thành chủ nhân tương lai với cách sống văn minh và nề nếp thói quen cho trẻ ở trường mầm non cũng như ở nhà. Bên cạnh đó công tác chủ nhiệm và quản lý lớp học của tôi được nhà trường và cha mẹ trẻ đánh giá cao. Phụ huynh yên tâm khi gửi con tới lớp, củng cố niềm tin yêu của phụ huynh với giáo viên và nhà trường.

Trên đây là toàn bộ nội dung Bản mô tả Sáng kiến “Rèn nề nếp thói quen cho trẻ từ 18-24 tháng” và được áp dụng hiệu quả tại lớp/trường tôi đang công tác. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng chí trong Hội đồng thẩm định Sáng kiến để Sáng kiến này hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả hơn nữa.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
(Xác nhận)**

Trung Lập, ngày tháng năm
TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

.....
.....
.....
.....
.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

NĂM 2024

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến Trường mầm non Trung Lập.

Họ và tên: Đinh Thị Thoan

Chức vụ, đơn vị công tác: Trường Mầm non Trung Lập.

Tên sáng kiến: **Biện pháp “Rèn nề nếp thói quen cho trẻ từ 18-24 tháng tuổi trong trường mầm non”**

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Trong các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập.

Địa chỉ: Áng Dương- Xã Trung Lập- Huyện Vĩnh Bảo - TP Hải Phòng.

Điện thoại:

I. Mô tả giải pháp đã biết: *(Ưu, khuyết điểm của các giải pháp đã, đang áp dụng, tại cơ quan đơn vị).*

Trường mầm non xã Trung Lập thuộc xã Trung Lập - Huyện Vĩnh Bảo là một xã thuần nông kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Trường đạt trường chuẩn quốc gia, đã đạt danh hiệu trường tiên tiến. Khung cảnh sư phạm của trường đẹp và luôn giữ vững danh hiệu “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”.

Năm học 2024 – 2025 nhà trường phân công cho tôi dạy lớp nhà trẻ D1. Lớp D1 gồm 2 cô, Cô Thoan đã tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non, cô Luyến tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non.

Lớp D1 được 2 cô luân trang trí lớp phù hợp với chủ đề, đẹp, gần gũi, hấp dẫn trẻ với sĩ số là 14 cháu.

Với đặc điểm tình hình như vậy, khi được nhà trường phân công tôi rất băn khoăn lo lắng bởi một số khó khăn và thuận lợi sau:

1. Thuận lợi:

Được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm giúp đỡ về mọi mặt, đi sâu, đi sát uốn nắn về nội dung, phương pháp chương trình chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường luôn tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong công tác giảng dạy. Tài liệu về giáo dục mầm non luôn được cập nhật kịp thời, được tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng do phòng GD&ĐT, trường tổ chức, đồng thời bản thân cũng được đến các trường bạn như: Trường MN Thắng thủy, Trường MN Hiệp Hòa, Trường MN Vĩnh Long... để học hỏi đồng nghiệp.

Tôi luôn có ý thức tiếp thu và bồi dưỡng nội dung chương trình giáo dục mầm non, nội dung lập kế hoạch giáo dục một cách đầy đủ và đã thể hiện đồng bộ về chương trình mới. Bản thân là người trực tiếp xây dựng kế hoạch chuyên môn cho lớp mình phụ trách, nên tôi nắm bắt được tình hình học tập, đặc điểm phát triển của từng trẻ để từ đó lên kế

hoạch sao cho phù hợp nhất đối với sự phát triển của trẻ ở lớp mình. Đồng thời tôi luôn tự tìm tòi, học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và luôn cố gắng trau dồi kiến thức, xây dựng các nội dung giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ.

Mặt khác, tôi luôn tìm hiểu những nhu cầu tâm sinh lý của trẻ, những thói quen mà trẻ đạt được thì cần phát huy, còn những thói quen trẻ chưa đạt thì tôi trau dồi hàng ngày để trẻ được phát triển theo độ tuổi của trẻ.

Trẻ ở lớp đa số trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, mạnh dạn. Không có trẻ khuyết tật. Một số trẻ có kỹ năng biết tự phục vụ bản thân tốt.

Các bậc phụ huynh quan tâm đến các hoạt động của trẻ trong trường mầm non. Một số phụ huynh thường xuyên trao đổi với giáo viên trực tiếp cũng như qua tin nhắn zalo, facebook,... để trao đổi về nề nếp thói quen của trẻ những lúc trẻ ở nhà.

2. Khó khăn:

*** Về giáo viên.**

Quá trình tổ chức còn nặng nề về kết quả mà trẻ đạt được, một số đề tài cô đưa ra chưa phù hợp với độ tuổi, chưa thường xuyên chú ý dạy nề nếp thói quen và sự tự tin cho trẻ.

*** Về phía trẻ.**

Đầu năm với tổng số trẻ 14 cháu, trẻ lần đầu tiên ra lớp, một số trẻ biểu hiện khủng hoảng, có nhiều trẻ tỏ ra hiếu động, không nghe lời cô, thiếu kỷ luật vì quen với môi trường được tự do ở nhà. Đa số trẻ mới đến trường, lớp còn lạ lẫm với môi trường xung quanh cũng như đồ chơi ở lớp, một số trẻ sinh cuối năm chưa đủ tháng chưa biết nói, chưa hiểu lời người lớn nói, nên rất khó tiếp nhận kiến thức để đạt mục tiêu.

*** Về phía phụ huynh.**

Đa số phụ huynh chưa có nhận thức đúng đắn trong việc giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ, còn chiều chuộng trẻ quá nhiều. Và trong nhận thức của phụ huynh cho con đến trường ở độ tuổi này thì đề chơi.

Giáo viên chưa chú trọng hình thức đổi mới trong việc rèn nề nếp thói quen cho trẻ.

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

Biện pháp 1. Nghiên cứu tham khảo tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và thực hiện chương trình giáo dục trẻ 18 – 24 tháng có hiệu quả:

Biện pháp 2. Phân nhóm theo đặc điểm tâm sinh lý của trẻ

Biện pháp 3. nêu gương tốt thông qua các hoạt động trong ngày

Biện pháp 4. Rèn luyện nề nếp thói quen thường xuyên trong mọi hoạt động mọi lúc – mọi nơi :

Biện pháp 5. Tăng cường làm tốt công tác tuyên truyền vận động phối kết hợp với phụ huynh học sinh:

II.2. Tính mới, tính sáng tạo

Tính mới

Giáo viên có kế hoạch tìm hiểu những nề nếp, thói quen của trẻ tại gia đình, những lưu ý đặc biệt đối với trẻ để nắm bắt và tham mưu với BGH nhà trường xây dựng giải pháp rèn nề nếp thói quen cho đa số trẻ.

Trẻ chủ động trong việc cùng với giáo viên và các bạn trong các hoạt động tại lớp. Tạo cơ hội tối đa cho trẻ được hoạt động và hình thành các nề nếp thói quen.

Giáo viên đã lồng ghép các hoạt động giáo dục rèn nề nếp thói quen dưới nhiều hình thức, vào nhiều thời điểm trong ngày, tạo tâm thế phấn khởi, háo hức cho trẻ.

Tích hợp các nội dung giáo dục rèn nề nếp, thói quen trong các hoạt động của trẻ ở lớp.

Tính sáng tạo.

Việc tìm hiểu các nề nếp, thói quen trong sinh hoạt của trẻ tại gia đình giúp giáo viên hiểu được từng đứa trẻ, nắm được những lưu ý đặc biệt trong các hoạt động của trẻ. Căn cứ vào thể trạng, tình hình sức khỏe nề nếp thói quen của trẻ, giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục; kế hoạch rèn nề nếp thói quen cho trẻ; tham mưu BGH nhà trường trong thực hiện rèn nề nếp thói quen phù hợp với trẻ. Từ đó tạo được mối quan hệ gắn kết giữa nhà trường - gia đình, giữa giáo viên – trẻ để có những biện pháp tốt nhất.

Khi được trực tiếp tham gia vào các hoạt động, trẻ rất hào hứng, tích cực và bước đầu có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt.

Việc lồng ghép giáo dục rèn nề nếp thói quen cho trẻ giúp trẻ có được một số kỹ năng tự phục vụ cho mình trong các hoạt động giúp trẻ phát triển một cách toàn diện

II.3. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế.

Các giải pháp mà tôi đưa ra trong sáng kiến có hiệu quả về mặt kinh tế tương đối cao vì mọi hoạt động vẫn là các hoạt động trong ngày của trẻ, chỉ khác là tôi thay đổi hình thức tổ chức để cho trẻ được tham gia vào các hoạt động, trẻ hình thành và có nề nếp thói quen trong sinh hoạt giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

Khi trẻ có nề nếp thói quen trong sinh hoạt thì bố mẹ trẻ sẽ thấy vui hơn phần khởi hơn yên tâm trong việc gửi con tại trường mầm non Trung Lập.

Việc trao đổi với phụ huynh thì tôi trao đổi trực tiếp hoặc qua zalo mọi lúc mọi nơi rất thuận tiện và không tốn kém

Số trẻ có nề nếp thói quen trong sinh hoạt ngày một tăng lên.

b. Hiệu quả về mặt xã hội.

Việc rèn nề nếp thói quen cho trẻ cũng là một nhiệm vụ được ưu tiên trong việc chăm sóc giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện hơn.

Trẻ được chủ động, tích cực tham gia vào hoạt động giúp trẻ hình thành và có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt.

PHHS vui mừng vì trẻ phát triển tốt, có ý thức tự giác, tự lập khi ở trường và ở nhà, từ đó càng tích cực phối hợp với GV, nhà trường trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Bên cạnh đó cường độ lao động cho giáo viên phần nào cũng được giảm tải do trẻ có kỹ năng tự phục vụ tương đối tốt.

Với sáng kiến này tôi hi vọng sẽ góp phần hình thành và rèn nề nếp thói quen cho trẻ để từ đó tôi và các bạn giáo viên có những biện pháp tổ chức tốt hơn, hiệu quả hơn. Vì hiểu biết của tôi vẫn còn hạn chế nên bài viết không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp, góp ý của các bạn đồng nghiệp để bản sáng kiến được hoàn thiện. Xin chân thành cảm ơn!

II.4. Khả năng nhân rộng

Những biện pháp trong sáng kiến này tôi đã, đang thực hiện tại lớp học của mình (Lớp NTD1 Trường mầm non Trung Lập). Bước đầu tôi thấy dấu hiệu khả quan, trẻ hứng thú trong các hoạt động và bước đầu đã có một số nề nếp thói quen.

Sáng kiến này của tôi đã áp dụng thành công tại lớp mình và tôi triển khai mở rộng ra áp dụng cho toàn khối nhà trẻ có thể nhân rộng tới các cơ sở giáo dục mầm non trong huyện Vĩnh Bảo.

II.5. Phạm vi ảnh hưởng

Trên đây là biện pháp “**Rèn nề nếp thói quen cho trẻ từ 18-24 tháng tuổi trong trường mầm non**” mà tôi đã đúc kết trong quá trình dạy học và đưa và sử dụng tại lớp nhà trẻ D1 trường Mầm non Trung Lập nơi tôi đang công tác và giảng dạy. Các biện pháp tôi đưa ra đã được Ban giám hiệu và đồng nghiệp đánh giá cao. Nhờ có các biện pháp trẻ hình thành và có nề nếp thói quen trong sinh hoạt một cách tốt nhất

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**
(Xác nhận)

Trung Lập, ngày ... tháng.... năm ...
TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

.....
.....
.....
.....
.....